|  |
| --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN**TRƯỜNG THCS VIỆT HƯNG** |

**BỘ CHTNKQ CUỐI KÌ I MÔN CÔNG NGHỆ 9**

 **NĂM HỌC 2024-2025**

**A. NỘI DUNG KIẾN THỨC**

Bài 1: Nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật và công nghệ.

Bài 2: Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân.

Bài 3: Thị trường lao động kĩ thuật và công nghệ tại Việt Nam.

Bài 4: Quy trình lựa chọn nghề nghiệp

**B. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN**

**Câu 1:** Theo em, nghề nghiệp là gì?

A. Tập hợp các công việc không liên quan nhau nhưng giống nhau về các nhiệm vụ.

B. Tập hợp các công việc cụ thể, giống nhau về các nhiệm vụ hoặc có mức độ tương đồng cao về nhiệm vụ chính.

C. Tập hợp các công việc chỉ được xã hội công nhận, có mức độ tương đồng cao về nhiệm vụ chính.

D. Tập hợp các công việc không mang lại lợi ích cho cộng đồng.

**Câu 2:** Nghề nghiệp được đào tạo và được công nhận bởi

A. xã hội. B. các tổ chức phi chính phủ.

C. nhà nước. D. các công ty tư nhân.

**Câu 3:** Nghề nghiệp có ý nghĩa như thế nào đối với xã hội?

A. Giúp tạo ra công việc cho mọi người.

B. Chỉ giúp tăng thu nhập cho cá nhân.

C. Không có ảnh hưởng gì đối với xã hội.

D. Giúp tránh lãng phí nguồn lực và hạn chế tình trạng thất nghiệp.

**Câu 4:**Ngành nghề nào trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ được thể hiện ở hình dưới đây?

A. Cơ khí. B. Vận tải. C. Xây dựng. D. Điện tử.

**Câu 5:**Người dùng một thiết bị chuyên dụng để gắn kết các mảnh kim loại với nhau được gọi là gì?

A. Thợ sửa chữa xe có động cơ. B. Thợ hàn.

C. Kỹ sư điện. D. Kỹ sư xây dựng.

**Câu 6:**Theo em,hệ thống giáo dục quốc dân là gì?

A. Là hệ thống giáo dục mở, liên thông gồm giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên.

B. Gồm giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục đại học.

C. Là hệ thống giáo dục nhằm phát triển toàn diện cho người học về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mĩ, kĩ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động, sáng tạo.

D. Gồm giáo dục mầm non và giáo dục thường xuyên và bồi dưỡng nâng cao trình độ.

**Câu 7:** Ngành nào sau đây đào tạo trình độ cao đẳng về lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ?

A. Hàn. B. Công nghệ kĩ thuật điện, điện tử.

C. Điện tử dân dụng. D. Sửa chữa cơ khí động lực.

**Câu 8:**Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi nói về cơ cấu hệ thống giáo dục Việt Nam?

A. Cấp học, trình độ đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân được quy định theo Luật Giáo dục (2019).

B. Giáo dục thường xuyên gồm trung học cơ sở, trung học phổ thông và bồi dưỡng nâng cao trình độ.

C. Hệ thống giáo dục quốc dân là hệ thống giáo dục mở, liên thông gồm giáo dục chính quy và giáo dục thường xuyên.

D. Giáo dục đại học đào tạo trình độ đại học, trình độ Thạc sĩ.

**Câu 9:** Nội dung nào dưới đây **không** đúng khi khi nói về những hướng đi liên quan đến nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ sau trung học cơ sở:

A. Học sinh có thể tiếp tục học trung học phổ thông với những môn học thuộc tổ hợp lựa chọn có liên quan đến kĩ thuật, công nghệ.

B. Học sinh có thể tiếp tục học các ngành nghề trình độ sơ cấp hoặc trung cấp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp.

C. Học sinh có thể tham gia thị trường lao động trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ với những nghề, công việc thuộc nhóm nghề nghiệp lao động phức tạp, đòi hỏi trình độ chuyên môn cao.

D. Học sinh có thể tiếp tục học tại các trung tâm giáo dục thường xuyên với những môn học thuộc tổ hợp lựa chọn có liên quan đến kĩ thuật, công nghệ.

**Câu 10:**Đâu **không** phải trường đại học đào tạo ngành công nghệ, kĩ thuật?

A. Đại học Bách khoa Hà Nội.

B. Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

C. Đại học Điện lực Hà Nội.

D. Đại học Tài chính – Ngân hàng Hà Nội.

**Câu 11:** Yếu tố nào dưới đây ảnh hưởng đến thị trường lao động?

A. Biến động tỉ giá ngoại tệ. B. Nhu cầu lao động.

C. Sự thay đổi văn hóa xã hội. D. Sự tăng trưởng dân số.

**Câu 12:**Bước đầu tiên trong quy trình tìm kiếm thông tin về thị trường lao động là

A. tiến hành tìm kiếm. B. xác định nguồn thông tin.

C. xác định mục tiêu tìm kiếm. D. xác định công cụ tìm kiếm.

**Câu 13:**Vai trò nào dưới đây **không** phải là vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ?

A. Cung cấp thông tin về thị trường lao động thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.

B. Giúp các cơ sở đào tạo định hướng và phát triển chương trình đào tạo cho các ngành nghề và trình độ đào tạo phù hợp.

C. Giúp người sử dụng lao động tuyển dụng được người lao động phù hợp và có chất lượng.

D. Giúp người học định hướng lựa chọn ngành nghề, cấp học và trình độ đào tạo không phù hợp với năng lực.

**Câu 14:** Xu hướng của thị trường lao động ở Việt Nam hiện nay là gì?

A. Xu hướng cung và cầu cân bằng. B. Xu hướng không rõ ràng.

C. Xu hướng cầu lớn hơn cung. D. Xu hướng cung lớn hơn cầu.

**Câu 15:**Tại sao xu hướng tuyển dụng người lao động đã qua đào tạo có kinh nghiệm luôn chiếm tỉ lệ cao?

A. Do doanh nghiệp không tin tưởng vào lao động mới.

B. Do lao động đã qua đào tạo có kỹ năng và kinh nghiệm phù hợp.

C. Do lao động mới không muốn làm việc.

D. Do lao động đã qua đào tạo thường có thu nhập cao hơn.

**Câu 16:**Cây nghề nghiệp mô tả gì?

A. Cây nghề nghiệp mô tả mối liên hệ giữa mức lương cá nhân với nghề nghiệp của mỗi người.

B. Cây nghề nghiệp mô tả mối liên hệ giữa đặc điểm cá nhân với nghề nghiệp của mỗi người.

C. Cây nghề nghiệp mô tả mối liên hệ giữa quan hệ cá nhân với nghề nghiệp của mỗi người.

D. Cây nghề nghiệp mô tả mối liên hệ giữa hình dáng cá nhân với nghề nghiệp của mỗi người.

**Câu 17:**Lí thuyết nào được miêu tả là một công cụ hỗ trợ cá nhân trong việc lựa chọn nghề nghiệp dựa trên kết quả trắc nghiệm đặc điểm, tính cách nghề nghiệp của cá nhân?

A. Lí thuyết quan điểm nghề nghiệp. B. Lí thuyết sở thích nghề nghiệp.

C. Lí thuyết cây nghề nghiệp. D. Lí thuyết mật mã Holland.

**Câu 18:** Lí thuyết mật mã Holland nêu bật mấy kiểu người?

A. 3 kiểu người. B. 4 kiểu người.

C. 5 kiểu người. D. 6 kiểu người.

**Câu 19:** Yếu tố khách quan ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ là:

A. năng lực. B. sức khỏe. C. nhà trường. D. cá tính.

**Câu 20:** Yếu tố chủ quan ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ là:

A. sở thích. B. sức khỏe. C. gia đình. D. xã hội.

**Câu 21:**Thế nào được gọi là nghề nghiệp lí tưởng?

A. Được thỏa mãn đam mê, được phát huy tài năng và năng lực, có thu nhập và xã hội trân trọng những gì chúng ta đã cống hiến.

B. Được thỏa mãn đam mê, được phát huy tài năng, năng lực và xã hội trân trọng những gì chúng ta đã cống hiến.

C. Được thỏa mãn đam mê, được phát huy tài năng và năng lực trong môi trường nghề nghiệp yêu thích và được trân trọng những gì chúng ta đã cống hiến.

D. Được thỏa mãn đam mê, được phát huy tài năng và năng lực, phẩm chất, có thu nhập và xã hội trân trọng những gì chúng ta đã cống hiến.

**Câu 22:**Yếu tố nào dưới đây là một trong những yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp, quyết định đến sự thành công trong nghề nghiệp tương lai của mỗi người?

A. Công việc ổn định. B. Được nhiều người tôn trọng.

C. Lương cao. D. Giá trị nghề nghiệp.

**Câu 23:** Đặc điểm nào dưới đây mô tả kiểu người “kĩ thuật”?

A. Thích làm việc có mục tiêu, có kế hoạch, thích các hoạt động ngoài trời.

B. Thích sự cải tiến, đổi mới, thích các hoạt động sáng tạo.

C. Thích thực hiện công việc theo hướng dẫn rõ ràng, hoạt động có tổ chức.

D. Tự tin, thích hùng biện và những hoạt động mang tính thuyết phục người khác.

**Câu 24:** Đặc điểm nào dưới đây mô tả kiểu người “nghệ thuật”?

A. Thích sự chính xác, các hoạt động nghiên cứu.

B. Thích thực hiện công việc theo hướng dẫn rõ ràng, hoạt động có tổ chức.

C. Tự tin, thích hùng biện và những hoạt động mang tính thuyết phục người khác.

D. Thích sự cải tiến, đổi mới, thích các hoạt động sáng tạo.

**Câu 25:** Sắp xếp các bước dưới đây để được một quy trình lựa chọn nghề nghiệp đúng thứ tự:

(1) Tìm hiểu thị trường lao động.

(2) Quyết định nghề nghiệp.

(3) Đánh giá bản thân.

A. (3), (2), (1). B. (3), (1), (2).

C. (1), (2), (3). D. (1), (3), (2).

**Câu 26:**Người thích làm việc với những người khác, có khả năng tác động, thuyết phục, thể hiện lãnh đạo hoặc quản lí các mục tiêu của tổ chức, các lợi ích kinh tế thuộc nhóm tính cách và kiểu người nào theo mật mã Holland?

A. Nhóm tính cách “Nguyên tắc”, kiểu người “Nghiệp vụ”.

B. Nhóm tính cách “Xã hội”, kiểu người “Xã hội”.

C. Nhóm tính cách “Doanh nhân”, kiểu người “Quản lí”.

D. Nhóm tính cách “Quản lí”, kiểu người “Doanh nhân”.

**Câu 27:**Theo mật mã Holland, người thích làm việc cung cấp hoặc làm sáng tỏ thông tin, thích giúp đỡ, huấn luyện, chữa trị hoặc chăm sóc sức khỏe cho người khác, có khả năng về ngôn ngữ thuộc nhóm tính cách và kiểu người nào?

A. Nhóm tính cách “Nguyên tắc”, kiểu người “Nghiệp vụ”.

B. Nhóm tính cách “Xã hội”, kiểu người “Xã hội”.

C. Nhóm tính cách “Điều tra”, kiểu người “Nghiên cứu”.

D. Nhóm tính cách “Nghiên cứu”, kiểu người “Điều tra”.

**Câu 28:**Các nghề nghiệp như “Kế toán, kiểm lâm, nhà ngoại giao,…” thuộc kiểu người nào theo mật mã Holland?

A. Nghiệp vụ. B. Nghiên cứu. C. Nghệ thuật. D. Xã hội.

**Câu 29:**Bạn Minh thích làm việc với dữ liệu, con số, có khả năng thực hiện các công việc đòi hỏi chi tiết, tỉ mỉ, cẩn thận. Nghề nghiệp nào trong các nghề nghiệp dưới đây sẽ phù hợp với bạn Minh?

A. Giám đốc. B. Nhà tâm lí học.

C. Công chứng viên. D. Kỹ sư xây dựng.

**Câu 30:**Bạn Nam có khả năng nghệ thuật, sáng tác, trực giác và thích làm việc trong các tình huống không có kế hoạch trước như dùng trí tưởng tượng và sáng tạo. Nghề nghiệp nào dưới đây sẽ phù hợp với bạn Nam?

A. Nhà thiên văn học. B. Nhà báo.

C. Nhà ngoại giao. D. Nhà thiết kế thời trang.